

Số: /KH-MNNCS

Quảng Lâm, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDDT

Năm học 2025-2026

Căn cứ Nghị định số 04/2015/ND-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ ban hành về thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/ND-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDDT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị, trường Mầm non Na Cô Sa xây dựng kế hoạch triển khai việc công khai như sau:

I. Mục đích - Yêu cầu

Nhằm nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên nhà trường ý thức trách nhiệm và tinh thần cộng đồng trong công tác.

Tập thể CB, GV, NV biết được các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường, biết được chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thực tế của nhà trường từ đó có biện pháp cải tiến nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong nhà trường.

Quản lý tốt việc thu, chi ngân sách cũng như việc sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện từ phụ huynh học sinh đảm bảo khách quan, chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng tập thể đoàn kết.

Thúc đẩy cán bộ giáo viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Công khai các hoạt động của nhà trường trước cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và quần chúng nhân dân trên địa bàn.

Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai cơ bản và quy chế dân chủ ở cơ sở để xây dựng môi đoàn kết trong nội bộ trong trường học

II. Nội dung công khai

1. Thông tin chung về nhà trường

Tên trường.

Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của nhà trường, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của nhà trường.

Loại hình của nhà trường, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp

Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường

Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của nhà trường.

Thông tin Hiệu trưởng: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử

Tổ chức bộ máy:

Quyết định thành lập, đổi tên của nhà trường;

Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường; sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường;

Các văn bản khác của nhà trường: Chiến lược phát triển của nhà trường; quy chế dân chủ ở cơ sở; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của nhà trường và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

2. Thu, chi tài chính

Tình hình tài chính của nhà trường trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất, và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mượn các dịch vụ, phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...chi khác.

Các khoản thu và mức thu đối với học sinh, bao gồm: học phí, lệ phí tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của nhà trường trước khi tuyển sinh.

Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với học sinh.

Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

2. Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục mầm non

Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp;

Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

Thông tin về cơ sở vật chất:

Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu; Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu;

Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các cơ sở giáo dục có tổ chức nấu ăn); khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác

4. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non

Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường trong năm học:

Kế hoạch hoạt động tuyển sinh, trong đó quy định rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan;

Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;

Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục mầm non với gia đình và xã hội
Thực đơn hằng ngày của trẻ em;

Các dịch vụ giáo dục mầm non theo quy định (nếu có).

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước:

Tổng số trẻ em; tổng số nhóm, lớp; số trẻ em tính bình quân/nhóm, lớp(hoặc nhóm, lớp ghép);

Số trẻ em học nhóm, lớp ghép (nếu có);

Số trẻ em học 02 buổi/ngày;

Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú;

Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ;

Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi;

Số trẻ em khuyết tật.

5. Cách thức và thời gian công khai:

5.1. Cách thức công khai

Công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường, bao gồm

Các nội dung công khai đối với các hoạt động giáo dục do nhà trường thực hiện được quy định tại Chương II của Thông tư này tính đến tháng 6 hằng năm; thực hiện được quy định tại Chương II của Thông tư này tính đến tháng 6 hằng năm;

Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của nhà trường tính đến ngày 31 tháng 12 hằng năm theo định dạng file PDF với các nội dung tối thiểu theo quy định tại phụ lục 1 kèm theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT.

Việc bố trí nội dung công khai trên cổng thông tin điện tử bảo đảm thuận lợi cho việc truy cập, tiếp cận thông tin.

Phổ biến hoặc phát tài liệu về nội dung công khai vào đầu năm học mới:

Nhà trường thường xuyên thực hiện phổ biến các nội dung công khai tại cuộc họp cha mẹ trẻ em, hoặc phát tài liệu về nội dung công khai cho cha mẹ trẻ em, học sinh vào tháng đầu tiên của năm học mới;

Các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật.

5.2. Thời gian công khai

Công khai trên cổng thông tin điện tử các nội dung:

Công bố công khai các nội dung theo quy định tại điểm a, khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 14 của Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến ngày 30 tháng 6 hằng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức;

Nhà trường thực hiện công khai thêm trên cổng thông tin điện tử các thông tin: kế hoạch giáo dục tháng, trước ngày 25 của tháng trước; kế hoạch giáo dục tuần, ngày và dự kiến thực đơn hàng ngày/tuần của trẻ em trước ngày thứ Bảy của tuần trước.

Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2, Điều 14 của Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai.

Ngoài việc thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, nhà trường sẽ thực hiện công khai theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nội dung công khai của trường mầm non Na Cô Sa năm học 2025-2026, nhà trường cam kết thực hiện đúng nội dung kế hoạch đã đề ra để xây dựng trường đoàn kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học./.

Nơi nhận:

- UBND xã (b/c);
- CBQL, GV, NV;
- Trang Website;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Tâm